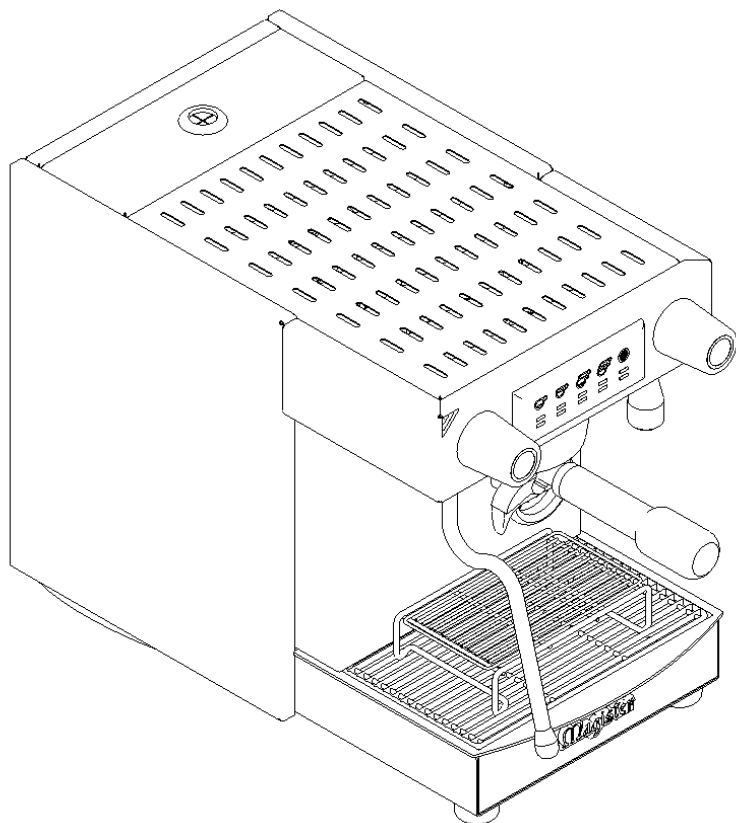


MÁY PHA CÀ PHÊ MAGISTER ES 40



CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ HƯƠNG VIỆT

Trụ sở chính: Số 22 Xã Đàn, P. Phương Liên, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội

CN Miền Nam: Số 61 đường số 3, Phường 15, Quận 11, TP. HCM

CN Miền Trung: 285 Tiểu La, Q. Hải Châu, TP Đà Nẵng

Hotline: 190086852

Website: <https://www.huongvietcoffee.com.vn>

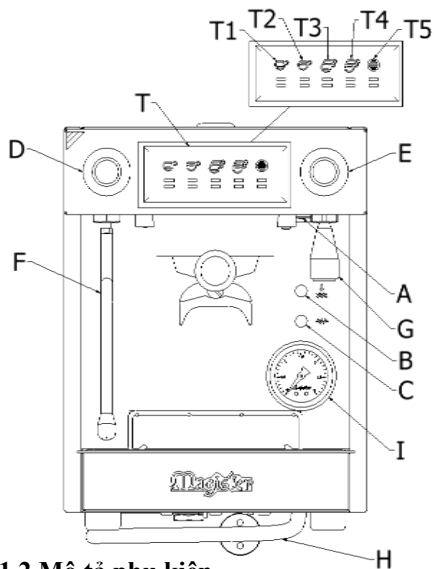


HƯƠNG VIỆT
coffee

1. MÔ TẢ THIẾT BỊ

1.1 Mô tả thân máy

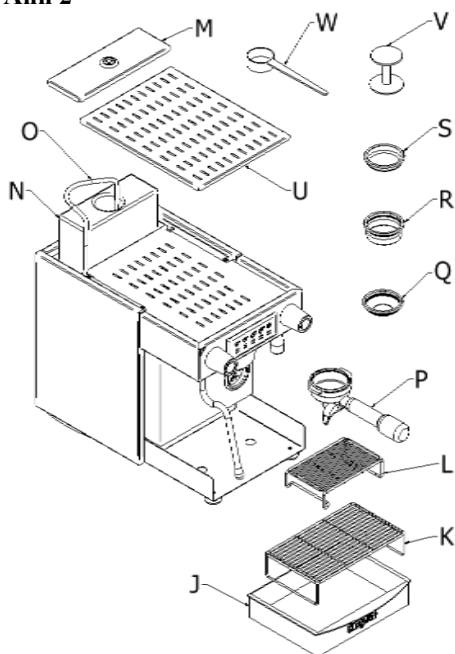
Ảnh 1



- A. Công tắc nguồn
- B. Đèn đỏ chỉ báo nước đang vào nồi hơi
- C. Đèn sáng chỉ báo các bộ phận nhiệt đang hoạt động
- D. Núm vòi hơi nước
- E. Núm vòi nước nóng
- F. Ống xả hơi
- G. Ống xả nước nóng
- H. Dây điện
- I. Áp kế
- T. Núm ấn
- T1. Nút pha espresso
- T2. Nút pha cà phê
- T3. Nút pha espresso tách đúp
- T4. Nút pha cà phê tách đúp
- T5. Nút pha liên tục

1.2 Mô tả phụ kiện

Ảnh 2



- J. Khay nước
- K. Giá lưới giữ cốc
- L. Khay cốc
- M. Nắp bình chứa nước
- N. Bình chứa nước
- O. Ống hút nước
- P. Tay pha
- Q. Phin lọc đơn
- R. Phin lọc đúp
- S. Phin mù
- U. Giá lưới làm ấm cốc
- T. Dụng cụ nén cà phê
- W. Thìa đong

Thiết bị được thiết kế và sử dụng để pha cà phê espresso, xả hơi nước và nước nóng. Kết cấu của thiết bị bao gồm một khung sắt lắp các bộ phận cơ và điện tử với vỏ máy bằng thép.

Bảng điều khiển và màn hình OLED đa chức năng được đặt ở mặt trước của thiết bị. Mặt trên của thiết bị là khay làm ấm cốc.

Nguyên tắc hoạt động của thiết bị bao gồm một bơm tạo ra áp suất bằng cách hút nước sạch từ bình chứa để cung cấp cho nồi hơi; tại đây nước được làm nóng, được điều khiển bởi một rơ le tĩnh và một công tắc áp suất hoặc một đầu dò nhiệt độ.

Pha cà phê, xả hơi nước và xả nước nóng được kích hoạt thông qua các nút điều khiển tương ứng.

Tất cả các bộ phận chuyển động và tất cả các bộ phận chịu điện áp được đặt bên trong thiết bị. Nồi hơi được trang bị rơ le an toàn để tránh hiện tượng quá nhiệt. Bình chứa nước có cảm biến để dừng hoạt động trong trường hợp thiếu nước. Máy bơm cũng được trang bị bộ phận bảo vệ nhiệt, có tác dụng làm gián đoạn chức năng bơm trong trường hợp thiết bị quá nóng.

Mạch nồi hơi nước được bảo vệ bằng van an toàn, hiệu chuẩn ở áp suất 2,3 Bar, kích hoạt trong trường hợp quá áp. Mạch thủy lực của nồi hơi cà phê cũng được bảo vệ bởi một van mở rộng, hiệu chuẩn ở 13 Bar (± 1 Bar).

Thiết bị có chân đế cao su chống rung. Trong điều kiện vận hành bình thường, chúng giúp thiết bị không bị rung, tránh nguy hiểm cho người sử dụng cũng như môi trường. Khi vận hành, độ ồn không vượt quá 70dB (A).

2. LƯU Ý AN TOÀN

- Đọc và thực hiện theo các thông tin có trong hướng dẫn sử dụng một cách cẩn thận để có thể sử dụng thiết bị đúng cách, tránh các trường hợp hư hại thiết bị cũng như thương tích cho người sử dụng. Bảo quản hướng dẫn sử dụng cẩn thận để tham khảo sau này và để người dùng khác cũng có thể đọc khi sử dụng thiết bị.
- Thiết bị được sản xuất, bảo vệ như một máy pha cà phê espresso để pha các loại đồ uống nóng như cà phê espresso, cappuccino, trà,... Việc sử dụng theo cách khác sẽ được coi là không đúng và có nguy cơ gây ra nguy hiểm.
- Những người có vấn đề về thể chất, giác quan, tinh thần hoặc thiếu kinh nghiệm và hiểu biết có thể sử dụng thiết bị khi họ được giám sát hoặc hướng dẫn sử dụng thiết bị một cách an toàn và hiểu rõ tác hại nguy hiểm. Không để trẻ em nghịch thiết bị.
- Thiết bị được thiết kế để sử dụng trong gia đình và các địa điểm tương tự như khu vực bếp cho nhân viên trong cửa hàng, văn phòng và các môi trường làm việc khác; nhà ở nông thôn và biệt thự nghỉ dưỡng; trong phòng khách sạn, nhà nghỉ và các môi trường dân cư khác.
- Chỉ được sử dụng thiết bị theo mục đích được ghi rõ trong hướng dẫn sử dụng. Nhà sản xuất sẽ không chịu trách nhiệm cho các trường hợp hỏng thiết bị hay thương tích cá nhân gây ra bởi sử dụng không đúng cách, sai mục đích, thay thế các bộ phận, phụ kiện khác của thiết bị hay sử dụng phụ kiện, linh kiện không chính hãng.

- Trong trường hợp thiết bị vận hành bất thường, hãy ngừng sử dụng thiết bị, không tự tháo mở hay sửa chữa thiết bị, liên hệ với Trung tâm bảo hành để kiểm tra.
- Chỉ được sử dụng thiết bị với bột cà phê nguyên chất và nước sạch. Tuyệt đối không sử dụng bất kỳ nguyên liệu hay chất lỏng nào khác để tránh gây ra nguy hiểm cho người dùng, hư hại thiết bị hay làm bẩn các linh kiện bên trong thiết bị.

! LƯU Ý AN TOÀN QUAN TRỌNG

- KHÔNG chạm tay vào bề mặt nóng và khu vực pha cà phê của thiết bị. Luôn luôn sử dụng tay cầm.
- KHÔNG nhúng thiết bị hay linh kiện vào trong nước hay các loại chất lỏng khác để tránh hỏa hoạn, điện giật, gây thương tích cho người dùng.
- KHÔNG sử dụng thiết bị khi có trẻ nhỏ ở gần.
- TUYỆT ĐỐI KHÔNG để tay phía dưới vòi xả, cụm pha khi thiết bị đang hoạt động.
- KHÔNG đặt bình, cốc đang chứa nước lên trên thiết bị.
- Ngắt kết nối thiết bị khỏi nguồn điện khi không sử dụng và trước khi vệ sinh thiết bị. Để thiết bị nguội hoàn toàn trước khi lắp, tháo phụ kiện hoặc trước khi vệ sinh thiết bị.
- KHÔNG trực tiếp bảo trì thiết bị, hãy mang tới Trung tâm bảo hành.
- KHÔNG rửa thiết bị trực tiếp với nước hoặc với vòi phun phản lực.
- KHÔNG để thiết bị tiếp xúc trực tiếp với nguồn nhiệt cao.
- KHÔNG sử dụng thiết bị khi dây điện bị hỏng.
- KHÔNG sử dụng thiết bị khi thiết bị bị ẩm ướt.
- Không chạm vào thiết bị, sử dụng thiết bị khi tay bị ẩm, ướt.
- Việc sử dụng phụ kiện, linh kiện KHÔNG chính hãng không thể đảm bảo chức năng vận hành an toàn của thiết bị và có thể gây hỏa hạn, điện giật và thương tích cho người dùng.
- KHÔNG sử dụng thiết bị ngoài trời.
- KHÔNG bẻ cong dây điện hoặc để dây điện tiếp xúc với bề mặt nóng.
- KHÔNG lắp đặt và sử dụng thiết bị trên hoặc gần khí ga, bếp điện hoặc lò nướng.
- Kết nối dây điện với thiết bị và sau đó, cắm phích cắm vào điện trước khi bật thiết bị.
- Tắt thiết bị trước khi rút phích cắm khỏi ổ điện.
- KHÔNG tháo nắp bình chứa nước hay tháo bình chứa nước khi đang pha cà phê và khi thiết bị đang được bật.
- TUYỆT ĐỐI không tháo tay pha ra khỏi thiết bị khi đang pha cà phê.
- Bảo quản thiết bị trong hộp đựng ban đầu. KHÔNG đặt vật nặng lên trên hộp đựng. Bảo quản thiết bị trong phòng và nơi khô ráo, không tiếp xúc với môi trường ẩm ướt, nhiệt độ cao hơn 5°C, tránh xa tầm tay trẻ em.
- Giữ hộp nhựa, thùng carton, đinh ghim đóng bọc thiết bị xa tầm tay trẻ em.
- Chỉ kết nối thiết bị với nguồn điện có thông số phù hợp và tuân theo các quy định an toàn. Đặc biệt, nguồn điện phải có ổ điện được nối đất, dây điện tương thích với hấp thụ điện năng và có aptômat phù hợp.
- Nếu có trục trặc, hãy liên hệ với Trung tâm Bảo hành để kiểm tra.

- KHI VẬN CHUYỂN, ĐẶT THIẾT BỊ THẲNG ĐÚNG TRONG HỘP ĐỰNG, KHÔNG ĐẶT NẪM NGANG HAY ĐẶT MẶT BÊN XUỐNG, TRÁNH TÁC ĐỘNG MẠNH LÊN THIẾT BỊ HAY ĐỂ THIẾT BỊ TIẾP XÚC VỚI KHÔNG KHÍ.
- Trước khi sử dụng lần đầu, kiểm tra để đảm bảo nhận đúng mã thiết bị, phụ kiện có đầy đủ trong hộp đựng và đảm bảo thiết bị, phụ kiện không có dấu hiệu hỏng hóc.

3. LẮP ĐẶT THIẾT BỊ

3.1 Vị trí đặt thiết bị

Vị trí đặt thiết bị phải bằng phẳng, khô ráo, nhẵn nhụi, chắc chắn, cứng cáp, không thấm nước (nhựa laminate, sắt, gỗ, v.v.) và trong phòng có nhiệt độ không được thấp hơn 5°C. GIỮ THIẾT BỊ TRONG MÔI TRƯỜNG ẤM. Không để thiết bị trong tủ quần áo hoặc gần các nguồn nhiệt (lò nướng, bếp,...). Dây điện của thiết bị phải được trải đều, tránh cuộn lại và chồng lên nhau, đặt ở vị trí không bị va đập hoặc xáo trộn, tránh xa các nguồn nhiệt hoặc chất lỏng. Sử dụng thiết bị cẩn thận để tránh hư hỏng (trong trường hợp bị hỏng, liên hệ Trung tâm Bảo hành để sửa chữa). Đặt thiết bị ở khu vực rộng rãi, thoải mái, không có nhiều đồ đạc xung quanh để dễ dàng sử dụng cũng như chăm sóc, bảo trì thiết bị.

3.2 Kết nối nguồn điện

Thiết bị có thể kết nối trực tiếp với nguồn điện có thông số được ghi rõ trên nhãn thiết bị.

Trước khi kết nối thiết bị với nguồn điện, đảm bảo nguồn điện sử dụng tương thích với thông số điện của thiết bị.

Dây điện phải được nối trực tiếp với kết nối đã thiết lập trước đó theo quy định hiện hành. Đảm bảo ổ cắm nối đất hoạt động hiệu quả và đáp ứng các thông số của quy định hiện hành.

Hệ thống nối đất và bảo vệ chống phóng điện trong khí quyển phải được thực hiện theo quy định tiêu chuẩn. Sử dụng dây điện tiêu chuẩn với dây dẫn bảo vệ (dây nối đất) cho mạng cấp điện. Thiết lập công tắc chênh áp đầu nguồn tự động cho dây nguồn cùng với bộ ngắt nam châm có kích thước theo thông số được ghi trên nhãn của thiết bị. Phần tiếp xúc phải có khe hở bằng hoặc lớn hơn 3 mm. Lưu ý mỗi máy phải được trang bị các thiết bị an toàn riêng.



NẾU THIẾT BỊ BỊ ẤM ƯỚT, VUI LÒNG KHÔNG LẮP ĐẶT THIẾT BỊ CHO ĐẾN KHI THIẾT BỊ KHỎ HOÀN TOÀN. TRONG TRƯỜNG HỢP NÀY, HÃY MANG MÁY TỚI TRUNG TÂM BẢO HÀNH ĐỂ KIỂM TRA, TRÁNH HƯ HẠI THIẾT BỊ.

4. VẬN HÀNH THIẾT BỊ

4.1 Điều khiển thiết bị

Thiết bị có thể hoạt động theo 2 phiên bản: Bình chứa nước hoặc nguồn nước trực tiếp.

Việc vận hành thiết bị được điều khiển điện tử thông qua một bộ phận điều khiển chuyên dụng. Bộ điều khiển điện tử và các cảm biến điều khiển các chức năng sau:

- Kiểm soát mực nước với chuông báo.
- Kiểm soát điện tử mực nước và tải trọng trong nồi hơi.
- Điều khiển nhiệt độ điện tử (thiết lập qua bảng điều khiển cảm ứng).
- Tắt làm nóng và bơm trong trường hợp thiếu nước.
- Kết thúc thời gian bơm nước vào nồi hơi.

4.2 Đổ nước vào bình chứa

- Tháo nắp bình chứa (2M) bằng cách kéo lên trên.
- Tháo bình nước (2N) bằng cách kéo lên trên và rửa mặt trong của bình bằng nước uống.
- Đổ nước uống vào trong bình (nước có thể được khử độ cứng) và đặt lại bình vào trong thiết bị.
- Lắp ống vào bình và đặt nắp trở lại bình.
- Cắm phích cắm (1H) của thiết bị vào ổ điện.
- Bật thiết bị bằng công tắc nguồn (1A). Bạn cũng có thể bật và tắt thiết bị bằng cách nhấn đồng thời nút T5 và T3.

Thiết bị sẽ bắt đầu bơm nước vào nồi hơi và biểu thị bằng đèn Led đỏ (1B). Sau khi đã đạt đến áp suất vận hành, đèn an toàn (1B) sẽ tắt và chức năng làm nóng nồi hơi được kích hoạt, biểu thị bằng đèn Led trắng (1C).

Sau khi đã đạt đến nhiệt độ vận hành, đèn Led trắng sẽ tắt và áp kế (1I) sẽ chỉ áp suất từ 1 đến 1.2 Bar.



KHI KHỞI ĐỘNG THIẾT BỊ LẦN ĐẦU, HÃY KÍCH HOẠT CHỨC NĂNG XẢ CÀ PHÊ VÀ NƯỚC TỪ CỤM PHA VÀ ĐỂ KHOẢNG ½ LÍT NƯỚC CHẢY QUA ĐỂ RỬA SẠCH ỐNG DẪN BÊN TRONG.



KHI BƠM NƯỚC VÀO NỒI HƠI LẦN ĐẦU, THỜI GIAN BƠM NƯỚC CÓ THỂ SẼ NGẮN VÀ BỊ GIÁN ĐOẠN, THIẾT BỊ SẼ PHÁT RA TÍN HIỆU ÂM THANH. TẮT THIẾT BỊ VÀ BẬT LẠI BẰNG CÔNG TẮC NGUỒN ĐỂ KÍCH HOẠT LẠI CHỨC NĂNG BƠM NƯỚC VÀO NỒI HƠI.

4.3 Pha cà phê

Nếu đã thực hiện theo tất cả các lưu ý an toàn và lắp đặt thiết bị đúng cách, bạn có thể lựa chọn pha cà phê bằng cách nhấn các nút pha (T1- T5). Khi đã lấy được lượng cà phê bạn cần, nhấn lại nút pha một lần nữa để dừng pha.



TUYỆT ĐỐI KHÔNG THÁO TAY PHA KHỎI THIẾT BỊ KHI ĐANG PHA CÀ PHÊ.

5. CHUẨN BỊ ĐỒ UỐNG

5.1 Pha cà phê

Để có được một ly cà phê ngon, điều quan trọng là bạn phải điều chỉnh mức xay tương ứng với việc pha cà phê trong khoảng 25-30 giây. Nếu xay quá thô, cà phê

sẽ nhạt và có rất ít kem, trong khi nếu xay quá mịn, cà phê sẽ đậm và không có kem. Hơn nữa, cà phê xay phải tươi và được xay đồng đều với lượng phù hợp (khoảng 6 gam cho mỗi ly cà phê). Nên xay lượng cà phê cần thiết cho mỗi lần sử dụng không nên xay quá nhiều, vì cà phê xay nhanh mất chất thơm.

TUYỆT ĐỐI KHÔNG THÁO TAY PHA KHỎI THIẾT BỊ KHI ĐANG PHA CÀ PHÊ.

- Tháo tay pha khỏi cụm pha bằng cách di chuyển núm sang trái, lật ngược tay pha và gõ vào đáy để xả hết nước ở đáy (cẩn thận để không làm hỏng phin lọc).
- Sử dụng phin lọc cho tách đơn hoặc tách kép.
- Đổ bột cà phê đã xay vào tay pha bằng thìa đo đi kèm (2W), san bằng và nén nhẹ bằng dụng cụ nén (2V).
- Lau sạch phần cà phê còn sót lại trên mép tay pha sau khi nén.
- Lắp tay pha vào cụm pha bằng cách xoay núm sang phải cho đến khi tay pha được cố định chắc chắn.
- Đặt cốc dưới tay pha và bắt đầu pha cà phê bằng cách di chuyển cần gạt pha định lượng của phê sang phương ngang.
- Sau khi đã lấy được lượng cà phê mong muốn, chức năng pha sẽ tự động dừng.
- Hãy giữ nguyên tay pha trong cụm pha cho đến lần pha tiếp theo.

ĐỂ BỘT CÀ PHÊ DƯ THỪA TRÊN MÉP TAY PHA SẼ LÀM CHO TAY PHA KHÔNG THỂ KẾT NỐI CHẶT CHẼ VỚI CỤM PHA, TÙ ĐÓ LẮM NƯỚC VÀ BỘT CÀ PHÊ CHẢY RA NGOÀI. TRONG QUÁ TRÌNH PHA, CHÚ Ý TỚI CÁC BỘ PHẬN NÓNG CỦA THIẾT BỊ, ĐẶC BIỆT LÀ CỤM PHA VÀ ỐNG HƠI. TUYỆT ĐỐI KHÔNG ĐẶT TAY DƯỚI CỤM PHA VÀ CÁC ỐNG KHI THIẾT BỊ ĐANG VẬN HÀNH.

5.2 Xả hơi nước

Để xả hơi nước, sử dụng núm vòi hơi nước (1D), xoay núm ngược chiều kim đồng hồ để mở vòi hơi và xoay theo chiều kim đồng hồ để đóng vòi.

5.3 Chuẩn bị pha Cappuccino

Đảm bảo áp kế chỉ áp suất từ 0.9 đến 1.3 Bar.

- Đổ sữa lạnh đầy một nửa bình cao, hẹp.
- Đặt ống hơi vào khay nước và mở vòi hơi một vài giây để xả sạch ngưng tụ bên trong.
- Đặt ống hơi vào bình sữa, điều chỉnh cho vòi chạm đáy bình.
- Từ từ bật ống xả hơi, sau đó hạ bình sữa xuống cho đến khi ống xả hơi chạm vào bề mặt sữa.
- Giữ hoặc di chuyển bình sữa để đầu ống xả hơi chạm vào bề mặt sữa, đưa không khí vào để tạo bọt.
- Khi đã đạt được nhiệt độ và lượng bọt mong muốn, đóng ống xả hơi.

SAU KHI LÀM NÓNG ĐỒ UỐNG, LUÔN VỆ SINH ỐNG XẢ HƠI BẰNG KHĂN VÀ XẢ HƠI TRONG VÀI GIÂY ĐỂ LÀM SẠCH, TRÁNH CẶN SỮA CÒN SÓT LẠI.

5.4 Xả nước nóng

Để xả hơi nước, sử dụng núm vòi nước nóng (1E), xoay núm ngược chiều kim đồng hồ để mở vòi hơi và xoay theo chiều kim đồng hồ để đóng vòi.

Đảm bảo áp kế chỉ áp suất từ 0.9 đến 1.3 Bar.

- Đặt cốc chứa dưới ống xả nước nóng.
- Mở vòi nước nóng.
- Sau khi đã lấy được lượng nước nóng cần thiết, hãy đóng vòi.
- Đợi cho đến khi thiết bị trở về nhiệt độ vận hành trước khi tiếp tục xả nước nóng.



THIẾT BỊ SẼ TỰ ĐỘNG THIẾT LẬP LẠI MỨC NƯỚC TRONG NỒI HƠI SAU KHI XẢ NƯỚC NÓNG.

5.5 Thiết lập định lượng

Người dùng có thể thiết lập lượng nước được sử dụng để pha cà phê. Có thể thiết lập riêng cho các nút trên bộ điều khiển. Để thiết lập định lượng, thực hiện như sau:

- Đổ bột cà phê vào tay pha, nén và lắp tay pha cố định vào cụm pha.
- Giữ nút T5 cho đến khi nút này nhấp sáng.
- Ấn nút đồ uống mà bạn muốn cài đặt.
- Sau khi đã lấy được lượng cà phê mong muốn, ấn lại nút vừa rồi.
- Đợi cho đến khi T5 ngừng nhấp nháy.
- Lắp lại chu trình cho tất cả các nút pha còn lại.

5.6 Cài đặt nhiệt độ

Người dùng có thể cài đặt nhiệt độ nồi hơi. Để cài đặt, thực hiện như sau:

- Nhấn đồng thời 2 nút T5 và T3 để tắt thiết bị. Đèn Led 3 và 5 sẽ nhấp nháy.
- Ấn và giữ T3 và T4 ít nhất 3 giây để vào chế độ cài đặt nhiệt độ. Giá trị nhiệt độ thực sẽ được biểu thị bằng đèn Led 1, 2 và 5 nhấp nháy, biểu thị như bảng tham khảo dưới đây (Led2: Đơn vị, Led 1: Chục, Led 5: Trăm).
- Ấn T3 để giảm và T4 để tăng giá trị cài đặt.
- Ấn T5 để lưu cài đặt và thoát giao diện cài đặt.

BẢNG NHIỆT ĐỘ

NHIỆT ĐỘ °C (°F)	LED NHẤP SÁNG		
	LED 5	LED 1	LED 2
80°C (176°F)	0	8	0
81°C (177.8°F)	0	8	1
82°C (179.6°F)	0	8	2
83°C (181.4°F)	0	8	3
84°C (183.2°F)	0	8	4
85°C (185°F)	0	8	5
86°C (186,8°F)	0	8	6

NHIỆT ĐỘ °C (°F)	LED NHẢY SÁNG		
	LED 5	LED 1	LED 2
87°C (188,6°F)	0	8	7
88°C (190,4°F)	0	8	8
89°C (192,2°F)	0	8	9
90°C (194°F)	0	9	0
91°C (195,8°F)	0	9	1
92°C (197,6°F)	0	9	2
93°C (199,4°F)	0	9	3
94°C (201,2°F)	0	9	4
95°C (203°F)	0	9	5
96°C (204,8°F)	0	9	6
97°C (206,6°F)	0	9	7
98°C (208,4°F)	0	9	8
99°C (210,2°F)	0	9	9
100°C (212°F)	1	0	0
101°C (213,8°F)	1	0	1
102°C (215,6°F)	1	0	2
103°C (217,4°F)	1	0	3
104°C (219,2°F)	1	0	4
105°C (221°F)	1	0	5
106°C (222,8°F)	1	0	6
107°C (224,6°F)	1	0	7
108°C (226,4°F)	1	0	8
109°C (228,2°F)	1	0	9
110°C (230°F)	1	1	0
111°C (231,8°F)	1	1	1
112°C (233,6°F)	1	1	2
113°C (235,4°F)	1	1	3
114°C (237,2°F)	1	1	4
115°C (239°F)	1	1	5
116°C (240,8°F)	1	1	6
117°C (242,6°F)	1	1	7
118°C (244,4°F)	1	1	8

NHIỆT ĐỘ °C (°F)	LED NHÁY SÁNG		
	LED 5	LED 1	LED 2
119°C (246,2°F)	1	1	9
120°C (248°F)	1	2	0
121°C (249,8°F)	1	2	1
122°C (251,6°F)	1	2	2
123°C (253,4°F)	1	2	3
124°C (255,2°F)	1	2	4
125°C (257°F)	1	2	5

5.7 Ủ và phê trong phin lọc trước khi pha

- Giữ nút T5 và ấn đồng thời T3 để tắt thiết bị. Đèn Led 3 và 5 sẽ nhấp nháy.
- Giữ nút T2 ít nhất 5 giây. Đèn Led 1 nhấp sáng biểu thị chức năng ủ và phê được tắt trong khi đèn Led 1 sáng cố định biểu thị chức năng này đang được bật.
- Ấn nút T3 để thay đổi cài đặt và ấn T5 để thoát giao diện cài đặt.

6. BẢO TRÌ THIẾT BỊ



CÁC HOẠT ĐỘNG BẢO TRÌ PHẢI ĐƯỢC THỰC HIỆN KHI THIẾT BỊ ĐÃ ĐƯỢC TẮT, ĐỂ NGUỘI LẠI VÀ ĐÃ NGẮT KẾT NỐI VỚI NGUỒN ĐIỆN. KHÔNG SỬ DỤNG CÁC DỤNG CỤ KIM LOẠI HOẶC VẬT LIỆU GÂY MÀI MÒN NHƯ BÙI NHŨI THÉP, BÀN CHÁI KIM LOẠI, KIM NHỌN, CHẤT TẮY RỬA MẠNH, GÂY MÒN (AXIT, DUNG MÔI HOẶC CÁC LOẠI KHÁC), ... ĐỂ VỆ SINH THIẾT BỊ. SỬ DỤNG CHẤT TẮY RỬA DÀNH RIÊNG CHO MÁY PHA CÀ PHÊ, MUA TẠI CÁC TRUNG TÂM HỖ TRỢ KỸ THUẬT CHUYÊN DỤNG.

6.1 Chăm sóc hàng ngày

- Sử dụng khăn sạch hoặc bọt biển không để lại lông hoặc sợi chỉ (ưu tiên vải bọt hoặc bông).
- Cẩn thận lau sạch thân máy theo hướng vỏ thép không gỉ.
- Tháo tay pha và phin lọc, loại bỏ cặn cà phê và tráng qua nước nóng để làm tan cặn.
- Tháo khay nước, các tấm lưới (2J, 2K, 2L) và làm sạch.
- Vệ sinh các vòi và vòng đệm của cụm pha.
- Vệ sinh ống xả hơi, kiểm tra để đảm bảo các vòi phun không bị tắc cặn.

6.2 Bảo trì định kỳ

- Tháo và vệ sinh bình chứa nước. Lau sạch vỏ bình.
- Lắp phin mù vào tay pha và lắp tay pha vào cụm pha.
- Kích hoạt pha trong 15 giây và dừng (lắp lại khoảng 10 lần).

7. BẢO QUẢN THIẾT BỊ

Xả hết nước trong bình chứa và nồi hơi.

Tắt tất cả các công tắc và rút phích cắm của thiết bị ra khỏi ổ điện.

Thực hiện các hoạt động bảo trì.

Bảo quản thiết bị trong phòng khô, có nhiệt độ tối thiểu không dưới 5°C, tránh xa môi trường ẩm ướt (tránh để thiết bị trong tầm với của trẻ nhỏ).

8. XỬ LÝ SỰ CỐ

Các can thiệp trực tiếp của khách hàng: Trước khi gọi Trung tâm Bảo hành, để tránh những chi phí không cần thiết, hãy kiểm tra xem vấn đề xuất hiện trên thiết bị có thuộc các trường hợp dưới đây hay không.

Thiết bị lạnh, không pha được cà phê, không xả nước nóng hay hơi nước:

- Công tắc nguồn tắt - Bật lên.
- Thiếu nguồn điện - Kiểm tra.
- Công tắc an toàn ngắt tự động - Kiểm tra.
- Chưa cắm phích cắm của thiết bị vào ổ điện - Kiểm tra.

Nước rò rỉ từ mép tay pha:

- Vòng đệm cụm pha có bột cà phê, bã cà phê - Vệ sinh.
- Vòng đệm cụm pha bị mòn - Thay thế.
- Mép tay pha bị mòn - Thay thế.

Cà phê ra từng giọt:

- Các lỗ trên tay pha bị tắc hoặc bị bẩn - Vệ sinh.
- Xay hạt quá mịn - Điều chỉnh mức xay thô hơn.

Cà phê ra quá nhanh:

- Xay hạt quá thô - Điều chỉnh mức xay mịn hơn.
- Sử dụng cà phê quá cũ - Thay cà phê.

Hơi nước nóng xả ra bất thường:

- Kiểm tra xem các lỗ vòi hơi có bị tắc không - Vệ sinh



NẾU GẶP CÁC TRƯỜNG HỢP SỰ CỐ KHÁC NGOÀI CÁC TRƯỜNG HỢP TRÊN HOẶC CÓ BẤT CỨ THẮC MẮC NÀO VỀ CÁCH SỬ DỤNG, BẢO TRÌ, DỊCH VỤ THIẾT BỊ, HẸN LIÊN HỆ BỘ PHẬN CHĂM SÓC KHÁCH HÀNG HOẶC BỘ PHẬN BẢO HÀNH CỦA CHÚNG TÔI.

9. THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Kích thước: D 250 mm x R 430 mm x C 330 mm

Trọng lượng: 16 kg

Dung tích bình chứa nước: 3 lít

Dung tích nồi hơi: 1.2 lít

Nguồn điện: 230V, 50Hz, 1500W

Nhiệt độ vận hành: +5°C/45°C